



I. Đọc thầm bài văn sau:

HỘI PHÁO LÀNG ĐỒNG KÌ

Dù bây giờ không còn đốt pháo nữa nhưng cứ vào ngày 4 tháng giêng âm lịch hàng năm, làng Đồng Kì (Tứ Sơn, Bắc Ninh) vẫn tổ chức lễ rước pháo. Để chuẩn bị cho lễ hội, ngay từ những ngày cuối năm, những hộ dân trong làng đã được chia làm bốn giáp (mỗi giáp có nhiều dòng họ khác nhau). Từ bốn giáp đó chọn ra những người có tuổi 51 để chuẩn bị cho lễ hội. Nhưng vì mỗi giáp chỉ cử một người nên những người đầu họ, những người đức độ, làm ăn khấm khá trong năm đã qua mới được chọn. Bốn người được chọn gọi là bốn Đầu đồng. Sau khi rước giáp một vòng quanh làng, pháo được rước ra đình. Ông chủ tế làm lễ bố cáo với tổ tiên, với các cụ cao niên trong làng và phát lệnh đánh ba hồi trống. Ngoài đình, các trai tráng chia làm bốn đội chỉ đợi hiệu lệnh là ủa vào đình, dùng tay kiệu bốn Đầu đồng chạy ra sân. Đội nào ra sớm nhất, đội đó sẽ có một năm đầy may mắn. Khi ra sân, các Đầu đồng được trai tráng trong làng đóng khố kiệu khắp sân rất nhiều vòng giữa tiếng hò reo của bà con dân làng. Chỉ khi đã thấm mệt và có lệnh của chủ tế, các trai tráng mới đưa họ trở lại đình để lễ tạ. Và bắt đầu một năm mới đầy may mắn, những ông Đầu đồng năm nay sẽ được lên lão, được ngồi chiếu trên, chiếu các cụ mỗi khi làng mở hội. Cho đến lễ hội mùa xuân sang năm, trong bốn giáp lại tuyển chọn ra bốn người ưu tú có tuổi 51 khác.

Theo Nguyễn Vũ - Luyện Tập làm văn 4, NXB Đại học Sư phạm

II. Dựa vào nội dung bài, khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Những người như thế nào mới được chọn làm Đầu đồng cho lễ hội rước pháo?

- a. Những người đầu họ.
- b. Những người đức độ, làm ăn khấm khá trong năm qua.
- c. Cả hai đáp án trên.

Câu 2. Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ trình tự lễ rước pháo ở Đồng Kì?

- a. Rước giáp một vòng quanh làng → rước pháo → trai tráng ủa vào đình kiệu bốn Đầu đồng ra sân → ba hồi trống nổi lên.
- b. Rước giáp một vòng quanh làng → rước pháo ra đình → lễ bố cáo với tổ tiên → ba hồi trống hiệu nổi lên → trai tráng ủa vào đình kiệu bốn Đầu đồng chạy quanh sân → đưa các Đầu đồng trở lại đình lễ tạ.
- c. Rước giáp một vòng quanh làng → rước pháo ra đình → kiệu các Đầu đồng chạy ra sân → rước Đầu đồng chạy quanh sân.

Câu 3. Phần thưởng cho đội kiệu được Đầu đồng ra sân sớm nhất là gì?

- a. Được bà con trong làng reo hò cổ vũ.
- b. Được bà con trong làng khâm phục khen ngợi.
- c. Sẽ có được một năm đầy may mắn theo cách nghĩ của nhân dân.

Câu 4. Sau hội pháo, những ông Đầu đồng nhận được điều gì?

- a. Được lên lão.
- b. Được ngồi chiếu trên, chiếu các cụ mỗi khi làng mở hội.
- c. Cả hai đáp án trên.

Câu 5. Chọn cách giải nghĩa đúng cho từ “*bố cáo*” trong câu “*Ông chủ tế làm lễ bố cáo với tổ tiên, với các cụ cao niên trong làng và phát lệnh đánh ba hồi trống.*”

- a. Công bố và báo cáo cho ai nấy đều biết.
- b. Thông báo cho dân làng biết.
- c. Nói to, loan tin cho dân làng biết.

Câu 6. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ láy có trong bài văn trên?

- a. Khăm khá, trai tráng b. May mắn, khăm khá c. Tổ tiên, may mắn

Câu 7. Trong văn bản trên có danh từ riêng.

Đó là:

Câu 8. Xác định từ loại của các từ gạch chân dưới đây:

Nhưng vì mỗi giáp chỉ cử một người nên những người đầu họ, những người đức độ, làm ăn khăm khá trong năm đã qua mới được chọn.

Danh từ	Động từ	Tính từ

Câu 9. Tìm từ nghi vấn trong các câu sau:

Câu hỏi	Từ nghi vấn
a. Mình để cái bút ở đâu rồi?	
b. Lan ơi, mấy giờ rồi?	